TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 305/2017/QĐST-HNGĐ	*Chợ Lách, ngày 02 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 262/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017, giữa :

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T - Sinh năm: 1991;

ĐKTT: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ấp D, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Phương Đ - Sinh năm: 1980;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Nguyễn Phương Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Nguyễn Phương Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

** Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:*

- Bà Nguyễn Thị Ngọc T được quyền trực tiếp nuôi người con chung giữa bà và ông Nguyễn Phương Đ là Nguyễn Quốc A - Sinh ngày: 27 tháng 11 năm 2014 (Nguyễn Quốc A hiện đang sống chung với bà T). Ông Nguyễn Phương Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con (Nguyễn Quốc A - Sinh ngày: 22 tháng 11 năm 2014) theo phương thức cấp dưỡng hàng tháng, với mức cấp dưỡng 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng)/tháng, kể từ ngày 02 tháng 11 năm 2017 cho đến khi Nguyễn Quốc A tròn mươi tám tuổi.

- Ông Nguyễn Phương Đ có quyền thăm nom con; không ai được cản trở ông Đ thực hiện quyền này. Trong trường hợp ông Đ lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của ông Đ.

- Vì lợi ích của con chung, bà Nguyễn Thị Ngọc T, ông Nguyễn Phương Đ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Khi có lý do chính đáng bà Nguyễn Thị Ngọc T, ông Nguyễn Phương Đ có quyền thỏa thuận giải quyết việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về tài sản, về nợ:* Không có, không có ai yêu cầu Tòa án giải quyết gì về tài sản, nợ có liên quan đến vụ án này nên không xem xét, giải quyết.

***** *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bà Nguyễn Thị Ngọc T nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023754 ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre; bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bà Nguyễn Thị Ngọc T (01 bản);
- Ông Nguyễn Phương Đ (01 bản);
- UBND xã B, huyện C (01 bản);
- VKSND huyện Chợ Lách (01 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C (01 bản);
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án(01 bản), Vp(01 bản), Bp(01 bản).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyền